

HĐT L VN30 – DUY TRÌ HOẠT ĐỘNG TRADING TRONG PHIÊN

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 12/12/2018



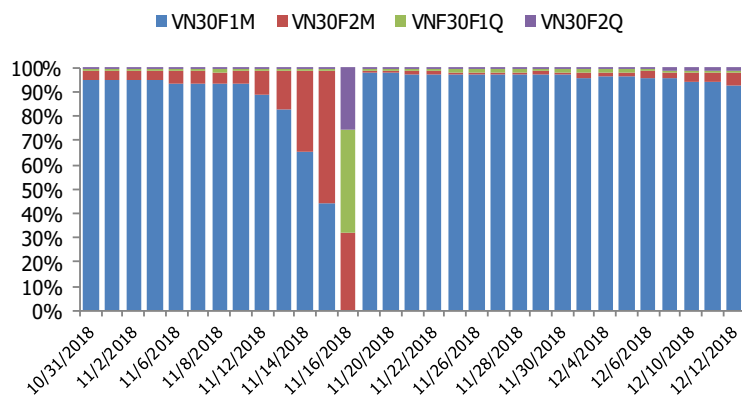
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1812	20/12/2018	8	920.8	8.09
VN30F1901	17/01/2019	36	919.3	13.75
VN30F1903	21/03/2019	99	919.5	22.98
VN30F1906	20/06/2019	190	920.9	35.37

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau phiên khởi sắc hôm qua, nhóm cổ phiếu bluechip và nhóm cổ phiếu có tính thị trường cao như ngân hàng, bất động sản nhanh chóng hạ nhiệt trong phiên hôm nay gây áp lực lớn cho thị trường. Tuy nhiên, VN-Index vẫn giữ được mốc 960 điểm khi chốt phiên nhờ sự hỗ trợ của VIC và VNM. Theo đó, Vn-Index đóng cửa giảm nhẹ 1,03 điểm (-0,11%) xuống 960,25 điểm; Hnx-Index giảm 0,37 điểm (-0,35%) xuống 107,3 điểm. Thanh khoản toàn thị trường nhỉnh hơn phiên trước một chút với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt 3.500 tỷ đồng. Giao dịch khối ngoại tương đối tích cực khi họ tiếp tục mua ròng hơn 35 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua của khối ngoại tiếp tục tập trung vào chứng chỉ quỹ E1VFN30 với gần 52,07 tỷ đồng.
- Chiến lược giao dịch không có nhiều sự thay đổi khi hoạt động trading trong phiên có xác suất thành công cao hơn trong hiện tại. Các nhịp rung lắc nhiều khả năng sẽ tiếp tục xuất hiện trong phiên cuối khi thị trường tiến rất gần về ngày tái cơ cấu của các quỹ ETFs. Các vị thế giữ lệnh qua đêm VN30F1812 theo đó không được khuyến khích. Các vị thế mua mạnh chỉ được khuyến mở ra khi thị trường cơ sở đạt được sự đồng thuận lớn từ VN30-Index, nhóm Large Cap và VN-Index.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index có phiên tăng điểm thứ 2 nhưng chưa thể vượt qua ngưỡng mạnh 934-935 điểm (tương ứng đường MA100 ngày). Vị thế Short mở ra nếu VN30 không vượt qua kháng cự 934-935 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 928-930 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 937 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công vùng hỗ trợ 926-928 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 932-935 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 925 điểm. Vị thế Short mở ra nếu VN30 không vượt qua kháng cự 934-935 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 928-930 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 937 điểm.

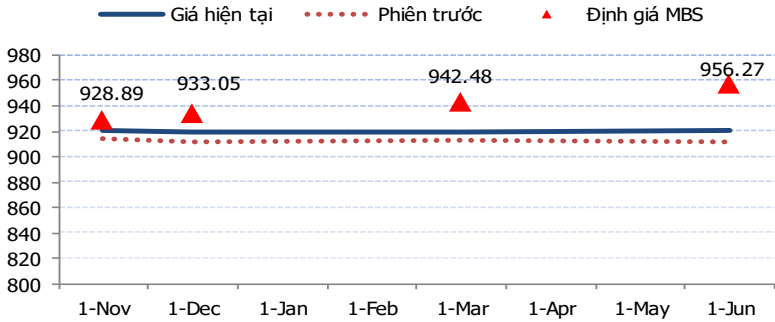
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Long ưu tiên nắm giữ nếu VN30 vượt thành công ngưỡng cản mạnh 935 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 940-945 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Chú ý theo dõi diễn biến basis hợp đồng VN30F1812 và VN30F1901.

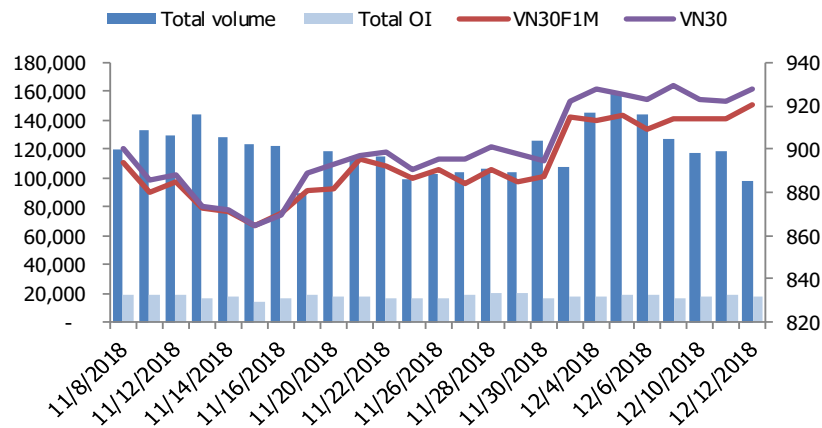
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT TL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT TL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1812	920.8	0.73	96,037	-18.27	16954	-2.44
VN30F1901	919.3	0.86	1,389	112.39	977	30.09
VN30F1903	919.5	0.77	62	37.78	157	-1.26
VN30F1906	920.9	1.11	90	260.00	159	1.27
Tổng			97,578	-17.46	18,247	-1.07

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT TL

- Đi ngang trong buổi sáng nhưng đà tăng nửa cuối phiên chiều đã giúp các chỉ số bứt phá tăng 0,7-1,1% so với phiên trước. Đóng cửa, VN30F1812 tăng 0,73% lên 920,8 điểm, chênh -6,90 điểm so với cơ sở. Hợp đồng tháng 1 đạt 919,3 điểm tương đương mức tăng 0,86%, hiện thấp hơn cơ sở -8,40 điểm. Hai mã hợp đồng VN30F1903 và VN30F1906 tăng lần lượt 0,77% và 1,11% lên 919,5 điểm và 920,9 điểm. Theo đó basis hai hợp đồng này đạt lần lượt -8,20 điểm và -6,80 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường giảm 17,5% đạt 97.578 hợp đồng, trong đó hợp đồng tháng 12 có KLGD giảm 18,3% đạt 96.037 hợp đồng. Giá trị giao dịch danh nghĩa giảm còn 8.964,37 tỷ đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1812 là 928,89 điểm (cao hơn 8,09 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1901 là 933,05 điểm (+13,75 điểm), VN30F1903 là 942,48 điểm (+22,98 điểm) và VN30F1906 là 956,27 điểm (+35,37 điểm).

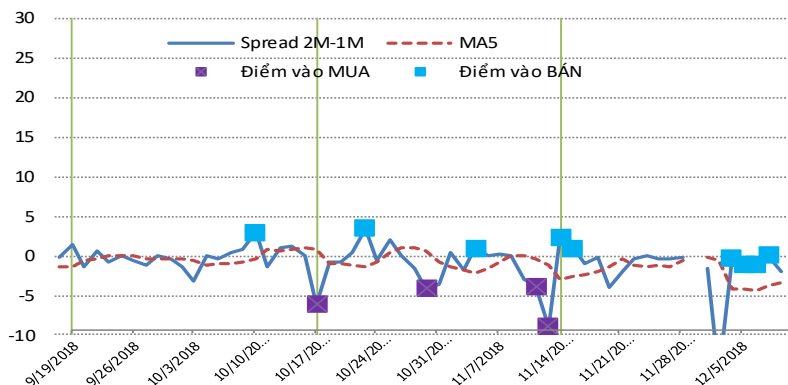
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



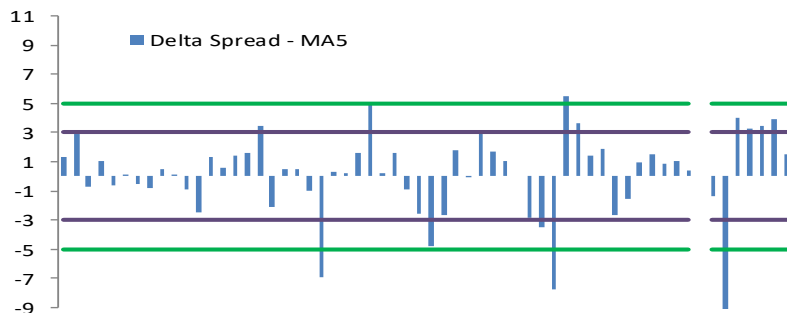
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.5	-2.6	1.1	-0.82	-0.68
VN30F1Q - VN30F1M	-1.3	-1.6	0.3	-1.12	-0.18
VN30F1Q - VN30F2M	0.2	1	-0.8	0.16	0.04
VN30F2Q - VN30F1M	0.1	-2.2	2.3	-1.12	1.22
VN30F2Q - VN30F2M	1.6	0.4	1.2	0.16	1.44
VN30F2Q - VN30F1Q	1.4	-0.6	2	0	1.4

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



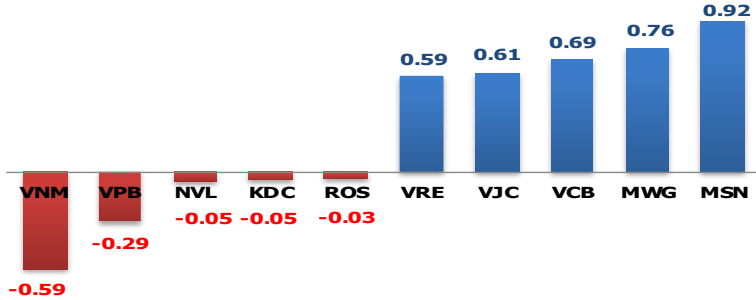
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Quá trình hiệu chỉnh basis tiếp tục diễn ra trong phiên giao dịch ngày hôm nay khi basis của hợp đồng VN30F1812 giảm từ mức 8,24 điểm phiên trước xuống 6,9 điểm. Tuy nhiên basis của 3 hợp đồng còn lại cũng được điều chỉnh khiến spread hai hợp đồng (VN30F1901 và VN30F1812) tăng nhẹ lên -2,2 điểm. Dù vậy, một phiên vẫn chưa thể khẳng định liệu basis của hợp đồng VN30F1901 có điều chỉnh nhanh hơn hoặc cùng tốc độ như hợp đồng VN30F1812 hay không, mà cần tiếp tục theo dõi diễn biến basis của hai hợp đồng này trong phiên giao dịch ngày mai. Điểm tích cực là nhà đầu tư đang dịch chuyển dần sang giao dịch hợp đồng VN30F1901, giúp thanh khoản của hợp đồng này được cải thiện đáng kể, và những giao dịch spread có thể được thực hiện dễ dàng hơn trong các phiên tới. Bảo lưu quan điểm như bản tin trước rằng, trong các phiên giao dịch tới, giá hợp đồng VN30F1812 sẽ tiếp tục xu hướng tiệm cận chỉ số cơ sở VN30 trước khi đáo hạn. Trong khi tâm lý bi quan tiếp tục ảnh hưởng tới giá các hợp đồng còn lại, thì quá trình điều chỉnh basis sẽ khiến spread giữa hợp đồng kỳ hạn tháng 12 với các hợp đồng còn lại sẽ tiếp tục được nới rộng. Những vị thế Short spread (VN30F1901 – VN30F1812) ở mức chênh lệch 0 điểm (Spread zero) nên tiếp tục được nắm giữ và kỳ vọng chốt lời khi hợp đồng kỳ hạn tháng 12 hồi phục mạnh, bắt kịp với thị trường cơ sở trong những ngày giao dịch cuối cùng của hợp đồng này.
- Ngoài ra, chiến lược spread zero cũng giúp nhà đầu tư phòng ngừa rủi ro biến động mạnh của thị trường, trong bối cảnh thị trường cơ sở có khả năng rung lắc khi chạm vùng kháng cự mạnh

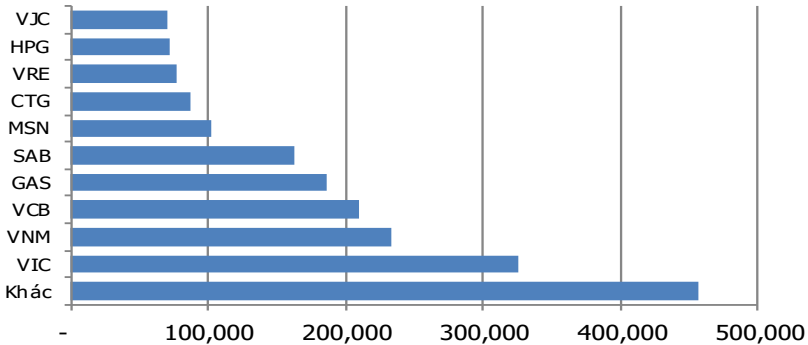
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



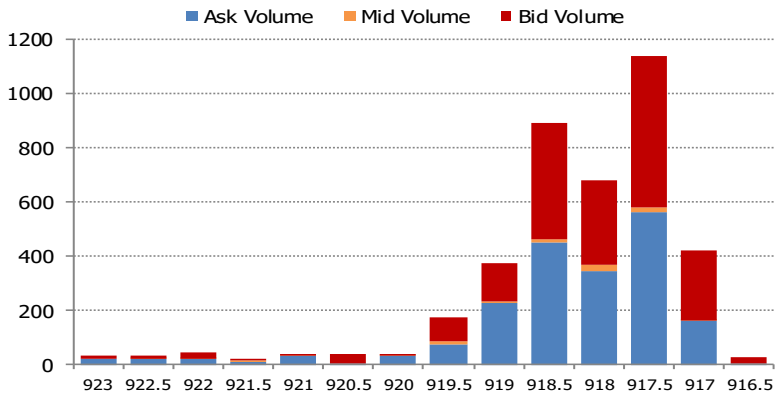
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HDTL



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nổi tiếp đà hưng phấn những phiên gần đây, thị trường tiếp tục duy trì sắc xanh ngay từ những phút mở cửa. Các cổ phiếu Bluechips trong VN30 như VRE, MWG, PNJ, PLX, GAS, FPT, MSN, SSI, HPG, VIC...tiếp tục là tâm điểm thu hút dòng tiền lúc này. Bên cạnh đó, nhiều cổ phiếu tài chính, bất động sản, xây dựng cũng tăng điểm khá tốt. Tuy nhiên, càng về cuối phiên lực cầu không còn đủ mạnh, trong khi lực cung tăng dần lên khiến các chỉ số đảo chiều giảm điểm. Dù vậy, điểm tích cực là áp lực bán nhìn chung không quá mạnh và chỉ số Vn-Index vẫn giữ được mốc tâm lý 960 điểm. Các cổ phiếu VN30 đã "hạ nhiệt" đáng kể so với phiên sáng và chỉ có BMP, CTD, HPG, SBT, VNM, VIC tăng điểm đáng chú ý.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 1,20 điểm (+0,13%) lên 928,90 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 13 mã tăng/15 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 46,59 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.508 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại tương đối tích cực khi họ tiếp tục mua ròng hơn 35 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua của khối ngoại tiếp tục tập trung vào chứng chỉ quỹ E1FVN30 với gần 52,07 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top mua ròng của khối ngoại lần lượt là VSC (24,03 tỷ đồng), VNM (24 tỷ đồng), SSI (18,72 tỷ đồng), MSN (15,48 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, HPG là cổ phiếu khối ngoại bán ròng mạnh nhất với 44,22 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là CTG (38,09 tỷ đồng), VIC (24,83 tỷ đồng), VJC (18,35 tỷ đồng), VJC (16,57 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	961.28	0.70	16.80	- 2.33
Dow Jones	24,370.24	- 0.22	16.26	- 1.41
S&P 500	2,636.78	- 0.04	18.01	- 1.38
Nikkei 225	21,602.75	2.15	14.94	- 5.11
Shanghai	2,602.15	0.31	12.12	- 21.32
DAX	10,916.51	1.26	11.93	- 15.49
Vàng	1,244.78	0.12	-	- 4.45
Dầu WTI	52.74	2.11	-	- 12.71

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Năm- 13/12/2018			
[UK] Tăng trưởng thu nhập trung bình theo giờ T.10	3.1%	3.0%	3.3%
[US] Tăng trưởng PPI T.11	0.6%	0.0%	0.1%
Thứ Tư- 12/12/2018			
[US] CPI T.11	0.3%	0.0%	0.0%
[US] Dự trữ dầu thô tuần	-7.3 triệu thùng	-3.0 triệu thùng	-1.2 triệu thùng

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Việc Trung Quốc bắt đầu thu mua đậu nành Mỹ trở lại làm tăng lòng tin về thỏa thuận tạm ngừng áp thuế thương mại giữa hai nước trước đó và mang lại sắc xanh cho thị trường tài chính Mỹ. Dù yếu đi trong phiên chiều nhưng các chỉ số Dow Jones, S&P và Nasdaq vẫn đóng cửa tăng so với tham chiếu lần lượt 0,64%, 0,54% và 0,95%. Chính phủ Mỹ kỳ vọng Bắc Kinh tiếp tục tuân thủ thỏa thuận nhằm chấm dứt cục diện chiến tranh căng thẳng kéo dài gần một năm nay. Lợi tức trái phiếu kỳ hạn 10 năm tăng thêm 3 điểm phần trăm về lại mức 2,91% trong khi dollar tiếp tục giảm 0,4% trong đêm qua.
- Thủ tướng Anh Theresa May đã chiến thắng trong cuộc bỏ phiếu tín nhiệm, tuy nhiên bà vẫn còn một trận chiến khó khăn khác để thuyết phục các Nghị sĩ cả đảng Bảo thủ và đảng đối lập ủng hộ thỏa thuận Brexit bà đã kí với châu Âu. Tại châu Á, futures mở cửa sáng nay cho thấy sự phân hóa tại các thị trường chính trong khu vực.
- Giá dầu WTI tăng 0,3% đạt 51,32 USD/thùng sau khi số liệu mới nhất cho thấy dự trữ dầu thô Mỹ tuần này giảm thấp hơn mong đợi. Vàng hiện đang được giao dịch quanh mức 1.246,05 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Chốt phiên, VIC tăng 600 đồng lên 102.800 đồng/CP và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Đường giá nằm trên các đường MA ngắn hạn và trung hạn như MA5, MA10, MA20, MA100 và MA200 ngày và các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI Stoch cho tín hiệu mua nên xu thế tăng ngắn hạn diễn ra trong các phiên tới. Hỗ trợ ngắn hạn của VIC là 99.000-100.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 104.000-105.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.36	57,300	1.06	1.78%	5.70	0.04	10.26	1.88
CII	Construction & Materials	0.84	26,600	0.76	1.53%	55.84	0.06	80.06	1.32
CTD	Construction & Materials	1.16	156,800	0.13	1.60%	22.56	0.01	7.76	1.52
CTG	Banks	1.51	23,500	0.86	0.86%	54.19	0.12	11.38	1.26
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.47	82,800	0.61	0.61%	5.09	0.03	20.51	3.69
DPM	Chemicals	0.57	21,000	0.00	1.91%	7.06	0.00	14.08	1.03
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.52	44,450	0.91	1.14%	29.46	0.29	8.35	2.30
GAS	Oil & Gas Producers	1.60	97,000	0.94	1.56%	45.19	0.14	14.99	4.37
GMD	Industrial Transportation	1.26	28,900	0.70	1.40%	9.89	0.08	4.58	1.50
HPG	General Industrials	7.38	33,600	0.45	2.27%	119.77	0.31	7.75	1.83
HSG	Industrial Metals & Mining	0.32	7,430	2.48	2.62%	16.39	0.07	3.99	0.55
KDC	Food Producers	0.53	24,850	-1.00	2.21%	1.26	-0.05	#N/A N/A	0.85
MBB	Banks	4.61	22,500	1.12	1.35%	139.24	0.48	9.51	1.55
MSN	Financial Services	7.84	87,000	1.28	2.11%	32.59	0.92	16.06	5.20
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.31	89,500	1.94	2.73%	43.31	0.76	13.81	4.72
NVL	Real Estate Investment & Services	3.72	68,000	-0.15	2.07%	16.93	-0.05	28.72	3.56
PLX	Oil & Gas Producers	1.22	61,200	0.49	0.99%	19.20	0.06	18.63	3.62
PNJ	General Retailers	2.33	98,000	1.03	1.24%	21.12	0.22	18.05	4.70
REE	Industrial Engineering	0.97	33,000	0.92	0.91%	8.76	0.08	6.51	1.17
ROS	Construction & Materials	0.90	36,850	-0.41	1.93%	105.43	-0.03	28.49	3.62
SAB	Beverages	4.19	253,000	0.00	2.16%	12.61	0.00	36.65	9.75
SBT	Food Producers	1.03	20,200	0.50	1.25%	21.86	0.05	19.41	1.66
SSI	Financial Services	1.53	29,650	1.72	1.54%	27.91	0.24	10.23	1.57
STB	Banks	3.75	12,700	1.60	2.00%	34.26	0.55	17.08	0.96
VCB	Banks	3.59	58,000	2.11	2.11%	84.25	0.69	17.26	3.40
VIC	Real Estate Investment & Services	10.80	102,200	0.00	0.39%	41.23	0.00	74.79	5.93
VJC	Travel & Leisure	6.07	130,200	1.09	1.40%	72.88	0.61	13.76	6.66
VNM	Food Producers	10.58	134,000	-0.59	1.43%	104.82	-0.59	26.82	9.17
VPB	Banks	7.11	22,400	-0.44	1.35%	107.61	-0.29	7.94	1.83
VRE	General Retailers	5.92	32,800	1.08	1.08%	44.17	0.59	50.80	2.93

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn